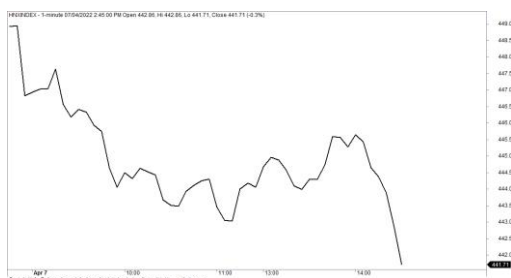
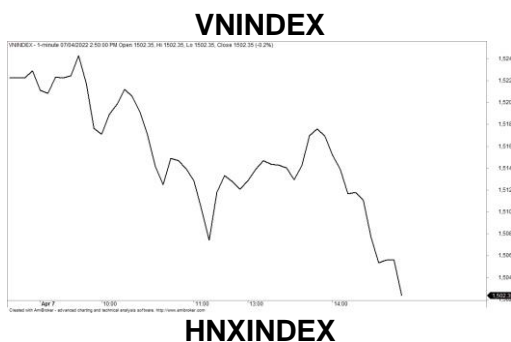


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,502.35	441.61	115.81
% ngày	-1.35%	-1.17%	-0.88%
% tuần	0.68%	-1.78%	-1.05%
% tháng	0.22%	-2.48%	2.29%
% năm	20.93%	50.80%	40.27%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	27,103	3,170	1,876
TB 1 tuần	26,443	3,203	2,001
TB 1 tháng	26,136	3,680	2,035
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,806.38	15.96	13.57
Bán	2,332.32	25.22	7.47
Giá trị ròng	-525.94	-9.26	6.10
Độ rộng TT			
Mã Tăng	80	64	119
Mã Giảm	295	163	219
Không Đổi	50	127	565
Chỉ số chính			
P/E	17.61	21.56	24.32
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	6,066	498	1,520
LS Cổ tức	1.99%	3.63%	3.82%

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường ghi nhận phiên giảm mạnh ở tất cả chỉ số trong bối cảnh áp lực bán ra ở nhóm vốn hóa lớn có phần gia tăng. Chỉ số VN-Index giảm 1.35% trong khi HNX-Index giảm 1.17%, chỉ số Upcom-Index giảm 0.88%. Giá trị giao dịch khớp lệnh ghi nhận đạt 29,327 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Áp lực chốt lời cũng xuất hiện ở nhóm Ngân hàng khi ACB (+1.2%) khi hôm nay diễn ra ĐHCD thường niên 2022 của doanh nghiệp. Ngoài ra, MBB (+0.3%) cũng thu hẹp mức tăng trong khi VPB (-0.4%) quay đầu giảm giá. Các cổ phiếu khác trong nhóm như BID, VCB, CTG, LPB, SHB giao dịch trong vùng giá đỏ. Ngoài ra, nhóm Chứng khoán cũng chứng lại đà tăng trong khi nhóm Thủy sản có diễn biến tăng tích cực gần đây cũng bị bán khá như VHC, IDI... giảm trên 6%.

Đi ngược thị trường hôm nay với sắc xanh thưa thớt tại POW (+1.5%), TSC (+6.8%), DPM (+4.2%), MIG (+2.2%)...

Khối ngoại bán ròng hơn 529 tỷ đồng trong đó VHM (88 tỷ), HPG (85 tỷ), STB (72 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng khá tại NVL (59 tỷ), TPB (31 tỷ), DPM (28 tỷ).

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại vùng hỗ trợ 1,490 – 1,492 điểm. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu, đặc biệt rủi ro ngắn hạn trên nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có chiều hướng tăng dần cho nên các nhà đầu tư ngắn hạn nên cơ cấu lại danh mục. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục giảm cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn cũng thận trọng hơn diễn biến hiện tại.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung bị hạ từ mức TĂNG xuống TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể cơ cấu lại danh mục theo hướng giảm tỷ trọng ở nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ. Tuy nhiên, các nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên bán hết toàn bộ danh mục và có thể nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức 40-45% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán chi tiết tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	1500	1530	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TĂNG	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1502.35	-1.35%
VN30	1541.96	-0.97%
VN Mid	2171.77	-1.76%
VN Small	2182.77	-1.82%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	441.61	-1.17%
HN30	802.29	-1.46%
VNX AllSh	1556.85	-1.28%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	115.81	-0.88%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1806.38	
Bán	2332.32	
GT ròng	-525.94	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	15.96	
Bán	25.22	
GT ròng	-9.26	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	13.57	
Bán	7.47	
GT ròng	6.10	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PET	4100	6.88%
TMT	1450	6.87%
TSC	1150	6.85%
HMC	1700	5.25%
DPM	2600	4.19%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KSF	5600	5.19%
KLF	200	3.77%
GKM	700	1.33%
NVB	500	1.28%
SCI	300	1.17%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VTR	1750	5.34%
VNA	2014	3.99%
AFX	556	3.31%
VLB	1000	1.92%
MPC	800	1.83%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PLP	-1200	-7.00%
IDI	-2000	-6.99%
TIP	-3750	-6.98%
DGW	-10300	-6.98%
HAH	-6800	-6.95%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SDA	-2700	-7.42%
L14	-18000	-5.66%
TC6	-900	-5.66%
MBG	-800	-5.63%
IDJ	-1700	-5.52%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TID	-8600	-14.36%
CQN	-3426	-12.02%
CTW	-2200	-9.48%
HD6	-3700	-9.34%
DVN	-1800	-7.26%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	400,371	
VHM	332,238	
VIC	307,022	
BID	220,046	
GAS	217,616	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	58,905	
KSF	32,370	
NVB	21,715	
IDC	21,600	
VCS	18,720	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	204,198	
BSR	83,093	
MCH	82,183	
VEA	64,845	
MVN	42,861	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VPB	31,603,800	14,585,104
GEX	27,269,400	15,273,848
POW	25,186,300	12,307,596
MBB	24,107,500	13,672,383
VND	23,236,900	10,318,100

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
IDC	9,453,086	4,491,083
PVS	7,977,957	10,924,999
SHS	6,259,204	4,497,630
CEO	5,463,731	5,758,694
TNG	4,437,501	3,389,588

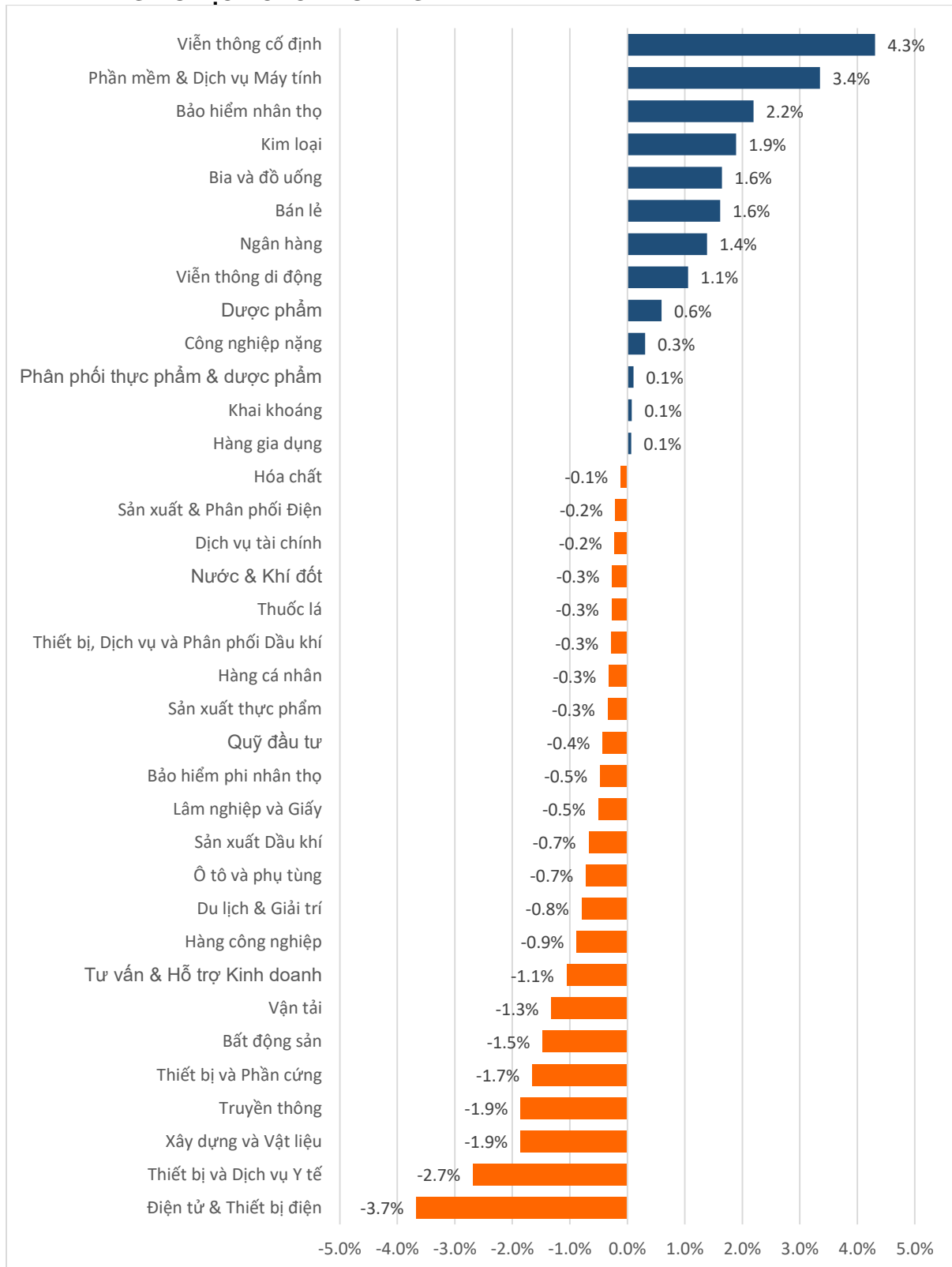
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
CTW	13,330,000	996
BSR	8,190,025	9,091,382
CQN	6,010,600	678
VHG	4,195,910	7,798,974
VGT	3,817,525	3,584,529

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



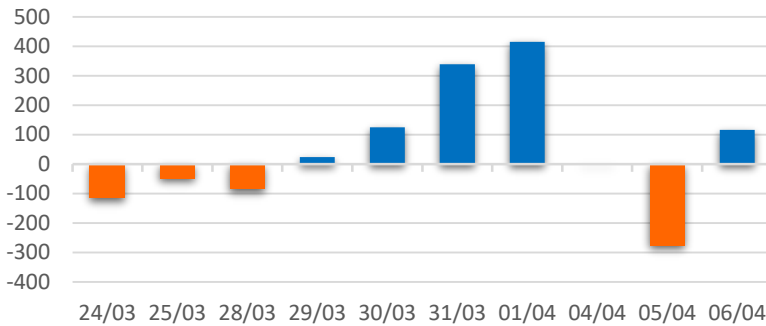
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

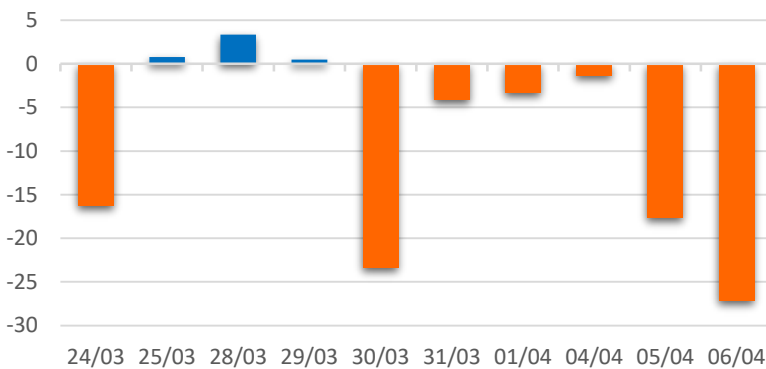
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NVL	58,621	VHM	87,733
TPB	30,980	HPG	85,296
DPM	28,264	STB	72,458
CII	21,749	PVD	66,159
PET	21,463	E1VFN30	59,074

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

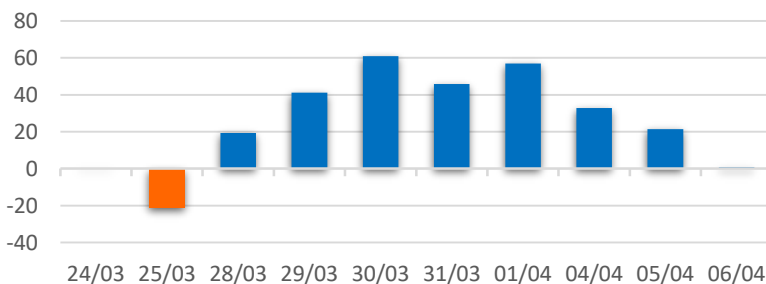
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	6,681	PVS	8,344
SHS	1,147	TNG	5,690
PVI	1,137	NVB	4,479
TA9	645	APS	856
CEO	477	THD	394

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LTG	4,235	ACG	751
BSR	623	ACV	595
CLX	601	CSI	538
MCM	546	VLC	451
VEA	414	VHG	218

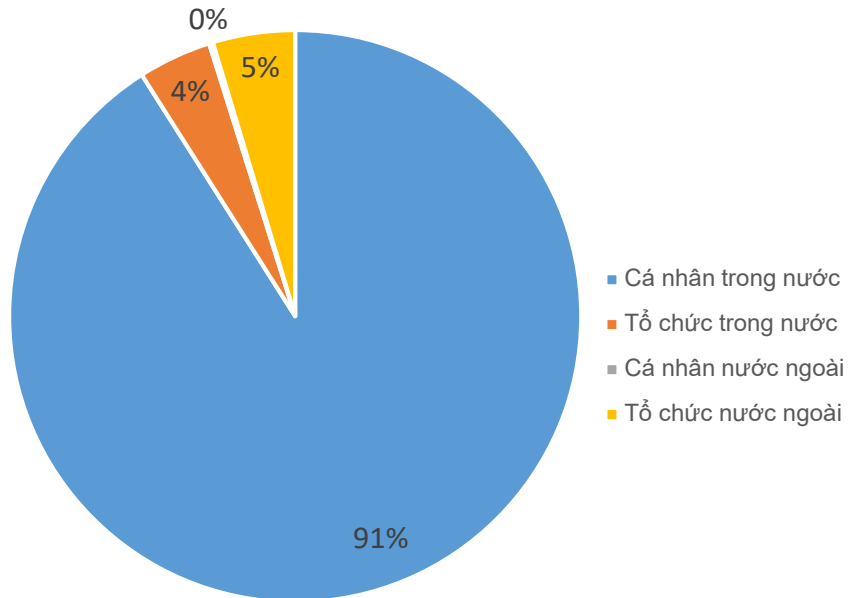
TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

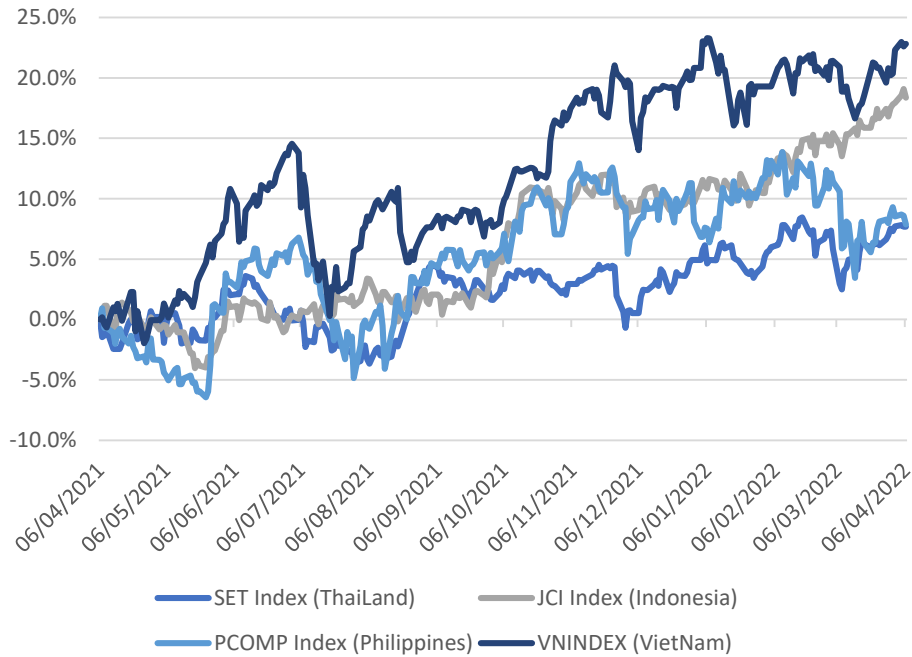


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

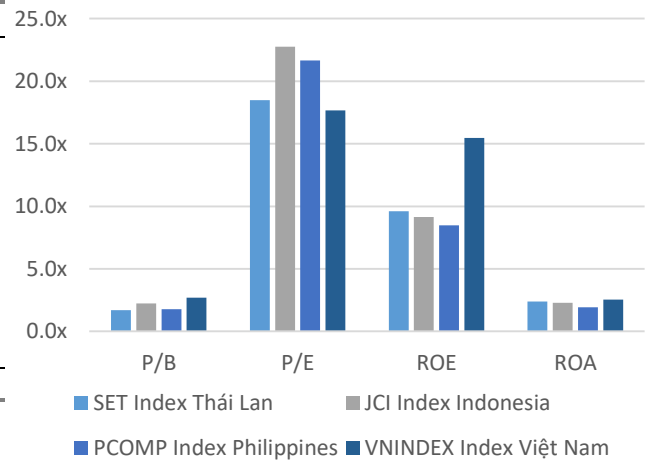
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

	Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B	1.7x	2.2x	1.7x	2.6x
P/E	18.3x	22.14	21.1x	17.4x
ROE	% 9.61	9.43	8.49	15.46
ROA	% 2.40	2.37	1.92	2.53
Vốn hóa	Tỷ USD 597.02	619.30	190.70	263.83
GTGD	Tỷ USD 1.83	0.97	0.06	1.25
LS cổ tức	% 2.65	2.24	1.74	1.10

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written